

Số: /2022/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Đài Truyền thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*  
*Căn cứ Luật Báo chí ngày 19 tháng 4 năm 2016;*  
*Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Đài Truyền thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang**

1. Thay thế cụm từ “Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã” bằng cụm từ “Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã” tại khoản 1 Điều 1; điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 2; khoản 8 Điều 3.

2. Thay thế cụm từ “Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã” bằng cụm từ “Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã” tại tên của Chương II.

3. Thay thế cụm từ “Đài Truyền thanh cấp huyện” bằng cụm từ “Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện” tại khoản 3, Điều 6; Điều 7; khoản 2 Điều 10.

4. Thay thế cụm từ “Trưởng Đài, Phó Trưởng Đài Truyền thanh” bằng cụm từ “Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện” tại điểm a khoản 2 Điều 2; khoản 1 Điều 6.

5. Bổ sung khoản 9, khoản 10 Điều 3 như sau:

“9. Media: Là tác phẩm được xây dựng dựa trên nền tảng internet, các công nghệ truyền thông đa phương tiện, bao gồm: chữ viết, âm thanh, hình ảnh, kỹ xảo...”.

“10. Kiểm tra trước khi phát sóng: Là nghe, kiểm tra toàn bộ nội dung của chương trình phát thanh trước khi đưa lên sóng phát thanh”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số nhuận bút tối đa
1	Tin, trả lời bạn nghe đài, tin thu thanh (có trích dẫn phát biểu nhân vật).	0,2 - 0,5
2	Bài viết: Chính luận (xã luận, bình luận, chuyên luận); bài tổng hợp; gương người tốt việc tốt, gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua...	0,5 - 2
3	Phóng sự, ký, bài phỏng vấn, bài phản ánh	0,5 - 2
4	Kịch bản hoàn chỉnh 01 câu chuyện truyền thanh (thời lượng từ 8 đến 15 phút); tác phẩm văn học; nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, giáo dục.	1 - 2
5	Âm nhạc (ca khúc - trả cho người thực hiện ca khúc, hoặc diễn tấu nhạc cụ)	0,5 - 1
6	Chương trình truyền thanh, phát thanh trực tiếp, tọa đàm, giao lưu...	2 - 5
7	Duyệt chương trình	Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh hưởng 10% trên tổng mức nhuận bút, thù lao của tác giả được hưởng phải trả trong tháng

Nhóm	Thể loại	Hệ số nhuận bút tối đa
8	Biên tập 01 chương trình	0,1 - 0,3
9	01 phát thanh viên/01 chương trình	0,1 - 0,3
10	Kỹ thuật dựng 01 chương trình	0,2 - 0,4
11	Quay phim 01 sự kiện	0,1 - 0,3
12	Media/chương trình	2 - 6
13	Kiểm tra trước khi phát sóng chương trình	Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh hưởng tối đa 7% trên tổng mức nhuận bút, thù lao của tác giả được hưởng phải trả trong tháng

7. Bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Nhuận bút, thù lao của các tác giả, tác phẩm thực hiện trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết được hưởng thêm tối đa bằng 100% mức nhuận bút, thù lao của tác phẩm đó”.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hậu Giang; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cộng báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hòa**

